

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **224/2022/HS-ST**.

Ngày: 07/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Anh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn;

Ông Vương Đình Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trần Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2022/HSST-QĐ ngày 24/10/2022 đối với các bị cáo:

1/ Hoàng Quang H, sinh 2000; Giới tính: Nam; HKTT: Đường P, xã V, huyện Đ, thành phố H; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Văn H1, sinh 1977; Con bà: Nguyễn Thị D, sinh 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 09/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

2/ Hoàng Đức K, sinh 1999; Giới tính : Nam; HKTT: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh B; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Đức K1, sinh 1958; Con bà: Lê Thị H2, sinh 1960; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giam từ 09/02/2022 đến 06/5/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3/ Phạm Xuân H3, sinh 2001; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ dân phố D, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm

Xuân H4, sinh 1966; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh 1966; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 09/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

4/ Vũ Anh Q, sinh 1999; Giới tính: Nam; HKTT: Tập thể Công ty X, xã H, huyện Đ, thành phố H. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Huy C, sinh 1959; Con bà: Lê Thị Thanh T1, sinh 1964; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 09/02/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt:

+ Chị Phạm MA, sinh 2002. HKTT: Phường P, quận H, thành phố H;
+ Chị Nguyễn Thị Diễm Q1, sinh 2003; HKTT: Phường P, quận N, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2022, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại căn hộ số X, Tòa Y, chung cư G, phường M, quận N có nhiều nam, nữ thanh niên bật nhạc lớn, có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác công an phường Xuân Phương phối hợp cùng Công an phường Mỹ Trì tiến hành kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ căn hộ có Hoàng Quang H, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Vũ Anh Q, Phạm MA (SN: 2002, HKTT: Phường P, quận H, thành phố H), Nguyễn Thị Diễm Q1 (SN: 2003, HKTT: Phường P, quận N, thành phố H), Nguyễn Hồng N (SN: 2001, HKTT: Phường P, quận N, thành phố H) và Vương Thùy L (SN 2002, HKTT: Phường N, quận L, thành phố H) có biểu hiện “phê” ma túy, đang bay lắc tại phòng ngủ số 2 bên trong căn hộ. Tại chỗ, các đối tượng khai nhận dùng sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật đồng thời dựa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng dập chữ NO SPEAK;
+ 01 (một) vỏ túi nilong màu trắng dính tinh thể màu trắng;
+ 01 (một) đĩa thủy tinh dính tinh thể màu trắng;
+ 01 (một) thẻ ATM mang tên NGUYEN THI DIEM Q1;

- + 01 tàu cuốn bằng tờ tiền 20.000 đồng;
- + 01 loa nhãn hiệu Harman/Kardon;
- + 01 đèn chiếu màu trắng;
- + 01 đèn chiếu màu đen;
- + 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng số, Imei 1: 351732273838XXX, số Imei 2: 351732273767XXX, số thuê bao 0366.678.XXX và 0879.583.XXX (thu giữ của Hoàng Quang H);
- + 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ, số Imei 355842086158XXX, số thuê bao 0981984XXX (thu giữ của Hoàng Quang H);
- + 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, số Imei 353854134539XXX, số thuê bao 0338.383.XXX (thu giữ của Hoàng Đức K);
- + 01 (một) điện thoại Iphone 13 màu xanh, số Imei: 356858905354XXX, số thuê bao 0868.085.XXX (thu giữ của Hoàng Đức K);
- + 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng, số Imei 358598937941XXX thuê bao 0983.591.XXX (thu giữ của Phạm Xuân H3);
- + 01 (một) điện thoại Iphone Xsmax màu vàng, số Imei: 357270099789XXX, số thuê bao 0354.213.XXX (thu giữ của Vũ Anh Q);
- + 01 (một) điện thoại Iphone XSmax màu đen, số Imei: 35720092086XXX, số thuê bao 0983.231.XXX (thu giữ của Phạm MA).

Quá trình điều tra xác định

Hoàng Quang H, Hoàng Đức K, Phạm Xuân H3 và Vũ Anh Q là bạn bè quen biết xã hội đã từng góp tiền đi chơi, sử dụng bóng dưới và ma túy cùng nhau. Khoảng 23 giờ ngày 08/02/2022, H3, K và H rủ nhau đi tìm quán Bar để nghe nhạc. H sau đó nhắn tin rủ Q cùng tham gia và hỏi bạn là Phạm MA để xin số điện thoại quán Bar Z đặt bàn nhưng Q không tham gia còn MA thì thông báo quán Bar sắp đóng cửa, gợi ý H “chơi phòng đi em sang”. H đồng ý rủ MA đến chơi cùng (không nhắc gì đến việc sẽ sử dụng ma túy) thì được MA báo lại có 3 bạn nữ khác là Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thị Diễm Q1 muốn đi cùng, hẹn H đến đón tại số Y, đường N, phường M, quận N, thành phố H. Sau đó, H thực hiện cuộc gọi loa ngoài có hình ảnh (Facetime) cho K và H3 (lúc này đang đi cùng nhau trên một xe ô tô) để thống nhất chuyển sang thuê phòng mua ma túy về sử dụng "bay lắc".

Sau khi ước lượng được số người tham gia “bay lắc”, H sử dụng số điện thoại 0366.678.XXX gọi điện đến số điện thoại 0974.222.XXX của người chuyên cho thuê phòng mà H quen biết từ trước, lưu tên “VA Mễ Trì” để đặt thuê phòng "bay" thì được VA đồng ý cho thuê Căn hộ X, tòa Y, chung cư G có địa chỉ số X, đường M, phường M, quận N, thành phố H và bảo L gọi điện thoại cho số 0987.814.XXX được H lưu tên là “Gái g” để nhận phòng. H nhờ VA mua hộ ma túy thì được VA đọc cho một số điện thoại (không xác định được) để H tự liên hệ. H gọi điện thoại

đến số điện thoại VA cho tự giới thiệu là người thuê phòng “bay” của VA rồi đặt mua 1 chỉ ma túy “ke” và 4 viên ma túy “kẹo” thỏa thuận tính vào tiền thuê phòng thì được người này đồng ý, hẹn giao ma túy tại số X đường M.

Sau khi thuê được phòng và đặt mua được ma túy, H hẹn gặp K và H3 tại số X đường M còn H đi ô tô đến số Y, đường N đón MA và các bạn của MA là L, N, Q1 rồi di chuyển đến số X đường M gặp “Gái g” để nhận phòng bay. Xe của H đến trước đứng đợi bên ngoài đường còn xe của K và H3 đến sau. Đúng lúc này thì có người gọi đến số điện thoại của H báo ra nhận ma túy, H nhờ “Gái g” ra nhận ma túy và lên xe của K và H3 để dẫn đường đi xuống tầng hầm B4 tòa nhà G. Sau đó “Gái g” dùng thẻ từ đưa cả nhóm gồm H, H3, K, MA, Linh, Nhung, Quỳnh đi bằng thang máy lên Căn hộ B X. Quá trình đi thang máy, “Gái g” có yêu cầu H xóa hết số điện thoại, lịch sử liên lạc mua bán ma túy và trao đổi số điện thoại với K; K lưu tên là “A TA Phòng Mẽ Trì”.

Sau khi vào căn hộ B X, H chưa muốn cho K và H3 biết đã mua được ma túy nên bảo “Gái g” để ma túy vào ngăn kéo tủ giày gần cửa ra vào. “Gái g” làm theo và rời khỏi phòng. Lúc này, H mới bàn bạc thống nhất cụ thể với H3 và K về số lượng ma túy sẽ mua là 01 chỉ “ke” và 4 đến 6 viên ma túy “kẹo” để cả nhóm sử dụng, H sẽ ứng tiền chỉ trả sau đó sẽ tính tổng tiền (cả tiền phòng và tiền mua ma túy) chia đều cho cả H3 và K, cả H3 và K đều đồng ý. H thấy có ba nam nhưng có bốn nữ nên nhớ ra Q và rủ Q cùng góp tiền sử dụng ma túy “bay lắc”. Qua cuộc gọi có hình ảnh và tin nhắn Q biết H đã thuê phòng đang ngồi cùng các bạn nữ và H đã đặt mua ma túy “Ke” nên đồng ý chuyển khoản cho H 1.600.000 đồng để “gửi trước tiền phòng” rồi gọi xe taxi đến số X đường M.

Trong lúc đợi Q đến thì H, K và H3 ngồi ngoài phòng khách còn MA, L, N và Q1 vào trong phòng ngủ thấy có sẵn loa đèn nên mở để ngồi chơi nghe nhạc. Sau đó, H lấy ma túy “kẹo” ra mời các bạn nữ sử dụng trước. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 09/02/2022 thì Q đến, H là người xuống đón Q đưa lên Căn hộ X, tòa Y. Khi tập hợp đủ 8 người thì H mới lấy đĩa thủy tinh và ống tẩu được cuộn từ tờ tiền 20.000 đồng có sẵn trong căn hộ và ma túy “ke” ra mang vào phòng ngủ mượn thẻ ATM của Q1 để xào (kẻ thành các đường thẳng) cho cả nhóm cùng sử dụng. Cả H, K, H3 và Q đều sử dụng ma túy do H mang ra. Đối với ma túy Ketamin thì sử dụng bằng cách hít qua mũi bằng ống tẩu, còn viên ma túy “kẹo” thì uống trực tiếp với CocaCola. MA sử dụng 02 đường “Ke”; L cũng sử dụng 02 đường “Ke”. Nhung sử dụng 1/2 viên “Kẹo” và sử dụng 02 đường “Ke”. Q1 sử dụng một viên “Kẹo” và sử dụng 02 đường “Ke”. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện như nêu trên.

Phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đều cho kết quả: Hoàng Quang H, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Vũ Anh Q, Phạm MA. Nguyễn Thị

Diễm Q1, Nguyễn Hồng N và Vương Thùy L đều dương tính (có sử dụng chất ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số 1109 ngày 16/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội, kết luận

- 01 túi nilong có:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,756 gam;

+ 01 viên nén màu hồng có dập chữ NO SPEAK là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,529 gam.

+ 01 tàu cuốn hút bằng tờ tiền 20.000 VND, 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN THI DIEM QUYNH và 01 túi nilong đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Quang H, Hoàng Đức K, Phạm Xuân H3 và Vũ Anh Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với lời khai của những người liên quan, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Đối với Phạm MA: Tại cơ quan điều tra MA khai nói với Hoàng Quang H "chơi phòng đi em sang" với động cơ, mục đích là để tiếp tục ngồi chơi. nghe nhạc và sử dụng bóng cườ, không biết H sẽ mua ma túy mang đến để sử dụng. MA không được bàn bạc, không phải góp tiền thuê phòng và tiền mua ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Đối với Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thị Diễm Q1 có mặt tại căn hộ số X, Tòa Y, chung cư G ngày 08/02/2022. Khi bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra xác định: L, N, Q1 cùng với Phạm MA đi ăn tối rồi rủ nhau đi chơi tại quán Bar W trên đường N, phường M, quận N, thành phố H. Đến khoảng 01 giờ ngày 09/02/2022, khi cả nhóm chuẩn bị ra về thì MA rủ cả nhóm đi chơi tiếp, nếu đồng ý sẽ có bạn của MA dẫn đón, MA không nói gì về việc sẽ sử dụng ma túy. Sau đó L, N và Q1 đi theo MA và được Hoàng Quang H5 dẫn đi đến Căn hộ X, tòa Y, chung cư G. Tại đây nhóm của MA gặp H3 và K rồi ngồi chơi nghe nhạc đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì có thêm Q đến, lúc này H mới bỏ ma túy ra cho mọi người cùng sử dụng. Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thị Diễm Q1 không biết trước, không được bàn bạc, không phải góp tiền thuê phòng và tiền mua ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Do đó, ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định lần lượt số: 253, 254, 255 và 256), mức phạt 1.500.000 đồng/ 01 người về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Phạm MA, Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thị Diễm Q1.

Đối với Căn hộ X, tòa T, chung cư G có địa chỉ số X, đường M, phường M, quận N, thành phố H (địa điểm được các bị can tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy). Quá trình điều tra xác định: căn hộ trên thuộc quyền sở hữu của bà Tô Thị Hải Y (SN: 1959; HKTT: Tổ X, phường D, quận C, thành phố H). Tại cơ quan điều tra bà Y khai do không có nhu cầu sử dụng nên bà Y đã thông qua Công ty TNHH H và được anh Hồ Quang C1 (SN: 1997; HKTT: Khu X, thị trấn P, huyện Q, tỉnh B- là Trưởng phòng kinh doanh) trực tiếp thực hiện việc môi giới cho thuê nhà. Ngày 18/10/2021, có 2 anh em là Nguyễn VA (Sinh năm: 1994) và Nguyễn TA (Sinh năm: 1993) cùng có HKTT: Tổ X, phố T, phường T, quận C, thành phố H nhắn tin liên lạc với anh C1 qua Zalo hỏi thuê căn hộ X, tòa Y để ở. Đến ngày 22/10/2021, anh C1 đã soạn thảo hợp đồng thuê nhà rồi tổ chức ký kết 3 bên gồm: bên môi giới là anh C1, bên cho thuê là bà Y và bên thuê là VA. Tại cơ quan điều tra anh C1 cung cấp số điện thoại của VA là 0974.222.XXX và số điện thoại của TA là 0987.814.XXX; anh C1 nhận ra và khẳng định VA là người trực tiếp xem nhà và ký hợp đồng thuê nhà. Bà Y nhận ra và khẳng định người đến xem nhà, ký hợp đồng thuê nhà là VA sử dụng số điện thoại 0974.222.XXX. Quá trình cho thuê, bà Y giao toàn quyền quản lý và sử dụng cho VA, bà Y chỉ biết VA nói mục đích thuê nhà để ở cùng anh trai còn không biết anh trai của VA là ai. Do bà Y giao toàn quyền quản lý và sử dụng căn hộ X cho VA, không biết và không liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý.

Cơ quan điều tra đã xác minh xác định số điện thoại 0974.222.XXX đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn VA (SN: 1994; UK FA Cup, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội) và số điện thoại 0987.814.XXX đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn TA (SN: 1993; HKTT: Tổ X, cụm Y, phường K, quận T, thành phố H). Phối hợp với Công an phường Khương Đình rà soát xác định VA và TA di chuyển khẩu về địa chỉ Tổ X, phố T, phường T, quận C, thành phố H. Cơ quan điều tra đã phối hợp cùng Công an phường Yên Hòa rà soát, truy tìm VA và TA nhưng hiện cả hai người không còn sinh sống trên địa bàn phường Yên Hòa, không xác định được đang ở đâu do đó quyết định tách hành vi, tài liệu có liên quan và ra quyết định truy tìm đối với Nguyễn VA và Nguyễn TA để tiếp tục điều tra, xác minh.

Cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức K, Phạm Xuân H3, Vũ Anh Q tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa phát biểu: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s, t, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo K từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo H3 từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Q từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Vật chứng:

Đối với vật chứng cần tịch thu tiêu hủy gồm có:

+ 02 Phong bì niêm phong trên có chữ ký đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 Đĩa thủy tinh; được quấn giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Diễm Quỳnh, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 thẻ ATM; được quấn giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 túi nilon được quấn giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 đèn chiếu màu trắng;

+ 01 đèn chiếu màu đen;

Đối với vật chứng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm có:

+ 01 Loa nhãn hiệu Harman/Kardon; Số lượng: 01 chiếc.

+ 01 Điện thoại Iphone 12 promax màu trắng; số Imei 1: 351732273838XXX, số Imei 2: 351732273767XXX; số thuê bao: 0366.678.XXX và 0879.583.XXX (thu giữ của Hoàng Quang H)

+ 01 Điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh; số Imei: 353854134539XXX, số thuê bao 0338.383.XXX (thu giữ của Hoàng Đức K).

+ Điện thoại Iphone 12 promax màu trắng; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 358598937941XXX, thuê bao 0983.591.XXX (thu giữ của Phạm Xuân H3)

+ Điện thoại Iphone Xsmax màu vàng; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 357270099789XXX, số thuê bao: 0354.213.XXX (thu giữ của Vũ Anh Q)

+ Điện thoại Iphone Xsmax màu đen; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 357260092086XXX, số thuê bao: 0983.231.XXX (thu giữ của Nguyễn MA)

Trả lại cho bị cáo H: 01 Điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ; số Imei: 355842086158XXX, số thuê bao 0981.984.XXX.

Trả lại cho bị cáo K: 01 Điện thoại Iphone 13 màu xanh; số Imei: 353854134539XXX, số thuê bao 0868.085.XXX.

Bị cáo H phải truy nộp 1.600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại Căn hộ X, tòa Y, chung cư G có địa chỉ số X, đường M, phường M, quận N, thành phố H, Hoàng Quang H, Hoàng Đức K, Phạm Xuân H3 và Vũ Anh Q đã có hành vi cùng nhau bàn bạc thuê phòng mua ma túy loại "Kẹo" và Ketamine để tổ chức cho Phạm MA, Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thị Diễm Q1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của các H, K, H3, Q đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đã có hành vi tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Xét tính chất hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp thuê phòng và mua ma túy để cung cấp cho nhiều người cùng sử dụng trái phép. Các bị cáo còn lại là đồng phạm tham gia tích cực tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng chất ma túy, bản thân các bị cáo cũng cùng sử dụng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H: có ông nội là liệt sỹ, là người có công với cách mạng. Bị cáo K: có bố đẻ là thương binh, bố mẹ bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (bố bị cáo bị ung thư phổi, mẹ bị cáo bị ung thư tuyến giáp). Bị cáo H3: có bố mắc bệnh hiểm nghèo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Bị cáo Q: có ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Xét nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên cho các bị cáo một mức án dưới khung hình phạt cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng cần tịch thu tiêu hủy gồm có:

+ 02 Phong bì niêm phong trên có chữ ký đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 Đĩa thủy tinh; được quán giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 thẻ ATM; được quán giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 túi nilon được quần giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, Hoàng Quang H, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương.

+ 01 đèn chiếu màu trắng;

+ 01 đèn chiếu màu đen;

Đối với vật chứng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm có:

+ 01 Loa nhãn hiệu Harman/Kardon; Số lượng: 01 chiếc.

+ 01 Điện thoại Iphone 12 promax màu trắng; số Imei 1: 351732273838XXX, số Imei 2: 351732273767XXX; số thuê bao: 0366.678.XXX và 0879.583.XXX (thu giữ của Hoàng Quang H)

+ 01 Điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh; số Imei: 353854134539XXX, số thuê bao 0338.383.XXX (thu giữ của Hoàng Đức K).

+ Điện thoại Iphone 12 promax màu trắng; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 358598937941XXX, thuê bao 0983.591.XXX (thu giữ của Phạm Xuân H3)

+ Điện thoại Iphone Xsmax màu vàng; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 357270099789XXX, số thuê bao: 0354.213.XXX (thu giữ của Vũ Anh Q)

+ Điện thoại Iphone Xsmax màu đen; Số lượng: 01 chiếc, số Imei: 357260092086XXX, số thuê bao: 0983.231.XXX (thu giữ của Nguyễn MA)

Trả lại cho bị cáo H: 01 Điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ; số Imei: 355842086158XXX, số thuê bao 0981.984.XXX.

Trả lại cho bị cáo K: 01 Điện thoại Iphone 13 màu xanh; số Imei: 353854134539XXX, số thuê bao 0868.085.XXX.

Bị cáo H phải truy nộp 1.600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức K, Phạm Xuân H3 và Vũ Anh Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s, t, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2022.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Đức K 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giam từ 09/02/2022 đến 06/5/2022.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H3 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2022.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Anh Q 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2022.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong trên có chữ ký đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương; 01 Đĩa thủy tinh. 01 thẻ ATM và 01 túi nilon được quấn giấy niêm phong trên có chữ ký của đương sự Vương Thùy L, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Thị Diễm Q1, Phạm Xuân H3, Hoàng Đức K, Hoàng Quang H, Vũ Anh Q, Phạm MA, cán bộ Trần Đăng K2, giám định viên Nguyễn Hoàng H5 và dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường Xuân Phương; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Loa nhãn hiệu Harman/Kardon; 01 Điện thoại Iphone 12 promax; số Imei 1: 351732273838XXX, số Imei 2: 351732273767XXX; 01 Điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh; số Imei: 353854134539XXX; 01 Điện thoại Iphone 12 promax; số Imei: 358598937941XXX, thuê bao 0983.591.XXX; 01 Điện thoại Iphone Xsmax màu vàng; số Imei: 357270099789XXX, số thuê bao: 0354.213.XXX; 01 Điện thoại Iphone Xsmax màu đen, số Imei: 357260092086XXX.

Trả lại cho bị cáo H: 01 Điện thoại Iphone 7 Plus màu đỏ; số Imei: 355842086158XXX, số thuê bao 0981.984.XXX.

Trả lại cho bị cáo K: 01 Điện thoại Iphone 13 màu xanh, số thuê bao 0868.085.XXX.

Buộc bị cáo H phải truy nộp 1.600.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người liên quan;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT Lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh